TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 466/CT-NVDTPC V/v giải quyết các vướng mắc, khó khăn, kiến nghị của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	*Sơn La, ngày 27 tháng 4 năm 2020*

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH SƠN LA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 204
Ngày: 29 tháng 04 năm 2020
Chuyển: Lãnh đạo

Kính gửi:
- Thường trực Tỉnh ủy Sơn La;
- Thường trực UBND tỉnh Sơn La.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Sơn La tại công văn số **1249**/UBND-TH ngày 23/4/2020 chuẩn bị nội dung phục vụ cuộc làm việc của Thường trực tỉnh ủy với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Thuế gắn với các nội dung đã được nêu trong báo cáo số **07**/BC-SBA ngày 22/4/2020 của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Sơn La về những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp do ảnh hưởng tác động của dịch Covid-19, Cục Thuế báo cáo như sau:

1. Công tác cải cách thủ tục hành chính chậm được cải thiện:

- Thực hiện Chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, trong nhiều năm qua Cục Thuế đã tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thuế qua bộ phận một cửa tại trụ sở cơ quan thuế, cử công chức trực tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuế tại Trung tâm hành chính công của tỉnh và các huyện, thành phố. Các thủ tục tiếp nhận đều được giải quyết đúng thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết theo quy định. Cục Thuế đã áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thuế, triển khai diện rộng việc kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, trích nộp thuế qua tài khoản tại ngân hàng đối với các hộ kinh doanh nộp thuế khoán, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện kê khai và nộp thuế tại Cục Thuế và các Chi cục Thuế khu vực.

- Đối với các văn bản, thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm chủ trì của Cục Thuế đều được giải quyết đúng trách nhiệm, đảm bảo thời gian, đúng quy định của pháp luật, các nội dung cần phối hợp với các ngành để giải quyết đều được trao đổi văn bản cụ thể để tháo gỡ kịp thời vướng mắc cho người nộp thuế. Các nội dung vướng mắc, chưa được quy định cụ thể, vượt thẩm quyền Cục Thuế đã xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính. Những văn bản của các sở, ngành lấy ý kiến thuộc lĩnh vực được giao đơn vị đều có ý kiến tham gia hoặc trả lời cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của Cục Thuế.

Tuy nhiên, quá trình tiếp xúc, hỗ trợ, trả lời chính sách của một số công chức thuế đôi lúc còn chưa được cụ thể, chi tiết nhất là hỗ trợ qua điện thoại. Cục Thuế đã thường xuyên chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong toàn ngành.

2. Giá thuê đất của tỉnh ta cao:

- Tỷ lệ phần trăm (%) giá đất để xác định đơn giá thuê đất của Tỉnh Sơn La đang thực hiện tại Quyết định số 2524/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 về việc ban hành đơn giá thuê đất trên địa bàn tỉnh Sơn La. Theo đó, quy định đối với vùng I (theo tiêu chí phân vùng của nhà nước) được tính bằng 3% giá đất để xác định đơn giá thuê đất hằng năm; vùng II, III tính bằng 0,5% giá đất để xác định đơn giá thuê đất hằng năm.

- Quá trình thực hiện công tác quản lý thu ngân sách, Cục Thuế đã nhận được các ý kiến kiến nghị của các doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh đề nghị xem xét, điều chỉnh tỷ lệ % đơn giá thuê đất trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính đã chủ trì tổ chức lấy ý kiến tham gia vào Tờ trình đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh ban hành đơn giá thuê đất hằng năm trên địa bàn tỉnh Sơn La, qua phân tích các căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn trên địa bàn, Cục Thuế nhất trí. Cục Thuế đề nghị Sở Tài chính trình UBND tỉnh ban hành Quyết định về tỷ lệ phần trăm (%) giá đất để xác định đơn giá thuê đất (*Thay thế Quyết định số 2524/2014/QĐ-UBND ngày 24/9/2014*) theo từng vùng, cụ thể như sau:

+ Vùng I *(Theo tiêu chí phân vùng hiện hành của nhà nước)* được tính bằng **2,0%** giá đất để xác định đơn giá thuê đất (*Giảm 1% so với quy định tại Quyết định số 2524/QĐ-UBND*).

+ Vùng II, Vùng III *(Theo tiêu chí phân vùng hiện hành của nhà nước)* được tính bằng **0,5%** giá đất để xác định đơn giá thuê đất (*Giữ nguyên so với quy định hiện hành tại Quyết định số 2524/QĐ-UBND*).

- Theo quy định hiện hành, việc quyết định tỷ lệ phần trăm (%) giá đất để xác định đơn giá thuê đất thuộc thẩm quyền của UBND các tỉnh. Qua tham khảo các quyết định của các tỉnh, mỗi tỉnh có quy định về phân loại đất thuê khác nhau (*Phân loại theo mục đích sử dụng, phân loại theo đơn vị hành chính...)*, tỷ lệ phần trăm giá đất để xác định đơn giá thuê đất cũng khác nhau, nhưng tối đa là **2%**, tối thiểu là **0,5%**, do việc phân loại đất thuê khác nhau nên nếu so sánh tỷ lệ (%) có thể không chính xác.

3. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp:

Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác thu ngân sách, Cục Thuế luôn quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ, ứng dụng công nghệ thông tin ngày càng cao đưa vào quản lý thuế để doanh nghiệp được hưởng các dịch vụ tốt nhất, được giải quyết các thủ tục hành chính thuế nhanh gọn, đồng thời thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Tuy nhiên, nội dung ngành thuế cần chia sẻ với khó khăn của doanh nghiệp (*phải gắn công tác thu thuế với việc thực hiện nuôi dưỡng nguồn thu),* không nên áp dụng biện pháp hành chính cứng nhắc khi mà doanh nghiệp đang trong tình trạng thực sự gặp khó khăn và nguy cơ phá sản: Cục Thuế đã và đang thực hiện các chức năng quản lý thuế theo Luật Quản lý Thuế, các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành, theo đó nhận thức của Cục Thuế đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định theo thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục: Tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế; công tác quản lý kê khai thuế; công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế ; công tác thanh tra, kiểm tra thuế. Việc thực hiện chức năng quản lý nợ thuế và cưỡng chế

thu nợ thuế Cục Thuế đã thực hiện nghiêm túc quy định của Luật quản lý thuế, quy trình cưỡng chế nợ thuế và các văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, UBND tỉnh về công tác điều hành dự toán ngân sách hằng năm. Đối với các chính sách của nhà nước về việc xử lý nợ thuế, hiện nay cơ quan Thuế đang rà soát các khoản nợ thuế chuẩn bị thực hiện theo Nghị quyết 94/2020/QH14 ngày 26/12/2020 của Quốc Hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước, Cục Thuế sẽ triển khai ngay khi Nghị quyết có hiệu lực, đảm bảo quyền lợi cho doanh nghiệp.

4. Trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra thuế:

- Công tác thanh tra, kiểm tra thuế được Cục Thuế trú trọng quan tâm chỉ đạo, bám sát vào phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế hằng năm của Tổng cục Thuế. Quá trình xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế Cục Thuế gửi kế hoạch trao đổi với Thanh tra tỉnh; nắm bắt kế hoạch thanh tra của Thanh tra Bộ Tài chính, khảo sát đối chiếu của Kiểm toán nhà nước (nếu có) để xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế của cơ quan Thuế tránh việc có nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra tại cùng 1 đơn vị trong cùng niên độ thanh, kiểm tra.

- Việc quyết định thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế Cục Thuế căn cứ vào kế hoạch thanh, kiểm tra được phê duyệt, đồng thời Cục Thuế còn thực hiện phân tích rủi ro về thuế, trường hợp không có rủi ro về thuế cơ quan thuế cũng không quyết định thanh tra, kiểm tra, kế hoạch thanh, kiểm tra sẽ được điều chỉnh và quyết định thực hiện thanh, kiểm tra tại doanh nghiệp qua phân tích có rủi ro về thuế. Do vậy, những năm gần đây không có trường hợp có việc thanh tra, kiểm tra chống chéo, nhiều lần do cơ quan thuế thực hiện.

5. Nội dung kiến nghị đề xuất: Về các giải pháp tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 gây ra:

Triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Cục Thuế báo cáo kết quả triển khai đến ngày 24/4/2020 như sau:

5.1. Công tác tuyên truyền, triển khai :

- Cục Thuế đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Phòng Tuyên truyền hỗ trợ NNT, các Chi cục Thuế khu vực có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn người nộp thuế thực hiện các nội dung của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, bao gồm:

+ Xác định các đối tượng được gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất; cách thức xác định đối tượng được gia hạn; các loại thuế, tiền thuê đất được gia hạn, kỳ tính thuế từng loại thuế, tiền thuê đất được gia hạn; hướng dẫn về thủ tục và quy định người nộp thuế tự xác định và chịu trách nhiệm về việc đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP.

+ Hình thức tuyên truyền hỗ trợ: Phối hợp đăng tải các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn trên Báo Sơn La, Đài Phát thành Truyền hình tỉnh, Đài tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Bắc (VOA), trang thông tin điện tử của Cục Thuế; gửi

thông tin tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp qua địa chỉ Email của doanh nghiệp có thực hiện kê khai nộp thuế điện tử.

- Giao trách nhiệm cho các phòng chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ và các Chi cục Thuế khu vực có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết, rà soát, tổng hợp các đối tượng được hưởng các chính sách theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Chỉ đạo các Chi cục Thuế khu vực có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, phòng chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 thuộc chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Thuế.

5.2. Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế dự kiến được gia hạn theo NĐ 41:

- Tổng số doanh nghiệp, tổ chức được gia hạn: 2.164/2.342 (tổng số doanh nghiệp, tổ chức đang hoạt động), bằng 92,4%. Trong tổng số 2.164 doanh nghiệp được gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất, chỉ có khoảng 500 đơn vị kê khai có phát sinh thuế, chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.

- Số thuế được gia hạn: 150 tỷ đồng, *trong đó:*

+ Thuế GTGT: 104 tỷ đồng, là số thuế thuế GTGT ước phát sinh tháng 3,4,5,6/2020; quý I, quý II/2020;

+ Thuế TNDN: 24 tỷ đồng, là số thuế thuế TNDN năm 2019 và thuế TNDN ước phát sinh của quý I, quý II/2020;

+ Tiền thuê đất phải nộp của kỳ 1 năm 2020: 22 tỷ đồng;

Số thuế GTGT, TNDN của các đơn vị dự kiến được gia hạn, Cục Thuế tạm tính theo số thuế phát sinh kê khai các tháng, quý trong năm 2019. Tuy nhiên, số thuế kê khai phát sinh phải nộp thực tế trong năm 2020 có thể không đạt theo dự kiến, ước giảm khoảng 30% so với năm 2019.

- Thời gian được gia hạn: 05 tháng

- Thủ tục đề nghị gia hạn: Doanh nghiệp thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất (bằng phương thực điện tử hoặc bằng phương thức khác) theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ của các sắc thuế và tiền thuê đất được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý), chậm nhất là ngày 30/7/2020 để đủ điều kiện thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Chính phủ.

Trên đây là nội dung vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền của Cục Thuế tỉnh Sơn La, Cục Thuế báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Thành phần dự họp (15 bản)
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTPC. (20 bản)

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA
TỔNG CỤC THUẾ

Nguyễn Quang Việt